

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **184/2019/TLST-HNGĐ**, ngày 05 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H** - Sinh năm 1984;

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường D, quận H, thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Anh **Cán Mạnh T** - Sinh năm 1984.

Đơn vị công tác: Tiểu đoàn x, Bộ tham mưu, Quân khu 2;

Địa chỉ: Khu 1, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Cán Mạnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị H và anh Cán Mạnh T đều thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Cán Mạnh T đều xác nhận có 03 con chung là Cán Mạnh D, sinh ngày 31/8/2008, Cán Kim O, sinh ngày 06/9/2013 và Cán Tùng L, sinh ngày 25/4/2018. Hiện nay các con chung đang ở với chị H.

Chị Nguyễn Thị H và anh Cán Mạnh T tự nguyện thỏa thuận như sau: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là Cán Mạnh D và Cán

Tùng L; Anh Cấn Mạnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung là Cấn Kim O. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên kia.

Không ai có quyền ngăn cản việc thăm nom con chung.

* **Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Cấn Mạnh T tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không giải quyết trong vụ án này.

* **Về công nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình và đất nông nghiệp:** Chị Nguyễn Thị H và anh Cấn Mạnh T đều xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị H nhận nộp cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0001756 ngày 05/8/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Ngài được thi hành án dân sự, ngài phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6.7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba;
- Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba;
- UBND xã D, Q. H, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Tuấn